

Phụ lục III

KẾ HOẠCH MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-THCSNLB ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường
THCS Nguyễn Lương Bằng)

MÔN NGŨ VĂN

(Năm học 2024 - 2025)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 51 ; Số học sinh: ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn: 0

2. Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 17; Trình độ đào tạo: Đại học 17/17 ; Trên đại học: 01/ 17

- Nhân viên: 01 (Thư viện); Trình độ đào tạo: Đại học 01.

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 17/17 giáo viên

3. Thiết bị dạy học:

(THIẾT BỊ DẠY HỌC TỐI THIỂU CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ - MÔN NGŨ VĂN Theo
Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

3.1 Ngữ văn 6-Chân trời sáng tạo

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng/ bộ	Các bài dạy/ chủ đề	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Bộ tranh minh họa hình ảnh một số truyện tiêu biểu.	3	Lắng nghe lịch sử nước mình Miền cổ tích Những trải nghiệm trong đời	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu các thể loại truyện	Sử dụng khi có thiết bị
2	Bộ tranh mô hình hóa các thành tố của văn bản truyện	3	Điểm tựa tinh thần Nuôi dưỡng tinh thần	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu thể loại truyện	nt
3	Bộ tranh mô hình hóa các thành tố của các loại văn bản thơ	3	Vẻ đẹp quê hương Gia đình thương yêu	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu thể loại thơ.	nt
4	Bộ tranh bìa sách một số cuốn Hồi kí và Du kí nổi tiếng	3	Trò chuyện cùng thiên nhiên	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu thể loại kí	nt
5	Tranh mô hình hóa các yếu tố hình thức của văn bản nghị luận: mở bài, thân bài, kết bài; ý kiến, lí lẽ, bằng chứng	3	Những góc nhìn cuộc sống	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu thể loại nghị luận.	nt
6	Tranh mô hình hóa các yếu tố hình thức của văn bản thông	3	Mẹ Thiên Nhiên	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu loại	nt

	tin.			văn bản thông tin.	
7	Tranh minh họa: Mô hình hóa quy trình viết 1 văn bản và Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một số văn bản đơn giản	3	Lắng nghe lịch sử nước mình Miền cổ tích Những trải nghiệm trong đời	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy viết	nt
8	Sơ đồ mô hình một số kiểu văn bản có trong chương trình	3	Lắng nghe lịch sử nước mình Miền cổ tích Những trải nghiệm trong đời Những góc nhìn cuộc sống Trò chuyện cùng thiên nhiên Điểm tựa tinh thần	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy viết	nt

3.2 Ngữ văn 7-Kết nối tri thức với cuộc sống

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng /bộ	Các bài dạy/ chủ đề	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Video/clip/ phim tư liệu về Văn học dân gian Việt Nam	1	Truyện dân gian	Minh họa, phục vụ cho hoạt động tìm hiểu Văn học dân gian Việt Nam.	Sử dụng khi có thiết bị
2	Video/clip/ phim tư liệu về thơ văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh		Tác giả Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh	Minh họa, phục vụ cho hoạt động tìm hiểu về thơ văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh	nt
3	Video/clip/ phim tư liệu về thơ của Tố Hữu trước và sau Cách mạng tháng Tám		Tác giả Tố Hữu	Minh họa, phục vụ cho hoạt động tìm hiểu về thơ của Tố Hữu trước và sau Cách mạng tháng Tám.	nt
4	Tư liệu về tác giả Nguyễn Tuân		Tác giả Nguyễn Tuân	Phục vụ cho hoạt động tìm hiểu về tác giả Nguyễn Tuân.	nt

3.3 Ngữ văn 8, 9

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng /bộ	Các bài dạy/ chủ đề	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Video/clip/ phim tư liệu về thơ văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh		Tác giả Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh	Minh họa, phục vụ cho hoạt động tìm hiểu về thơ văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh	Sử dụng khi có thiết bị
2	Video/clip/ phim tư liệu tìm hiểu truyện ngắn của Nam Cao		Tác giả Nam Cao	Minh họa, phục vụ cho hoạt động tìm hiểu truyện ngắn của	Dùng cho cả khối 6, 7,

				Nam Cao	8, 9
3	Video/clip/ phim tư liệu về thơ của Tố Hữu trước và sau Cách mạng tháng Tám		Tác giả Tố Hữu	Minh họa, phục vụ cho hoạt động tìm hiểu về thơ của Tố Hữu trước và sau Cách mạng tháng Tám.	Dùng cho cả khối 6, 7, 8, 9

Ghi chú:

- Giáo viên có thể khai thác các thiết bị, tranh ảnh, tư liệu khác phục vụ cho môn học;
- Các tranh/ ảnh dùng cho giáo viên có thể thay thế bằng tranh/ ảnh điện tử hoặc phần mềm mô phỏng.

II. Kế hoạch dạy học**1. Phân phối chương trình****A. Phân phối chương trình Ngữ văn 6 - Bộ Chân trời sáng tạo****Cả năm: 35 tuần (140 tiết)****Học kì I: 18 tuần x 4 tiết/tuần = 72 tiết****Học kì II: 17 tuần x 4 tiết/tuần = 68 tiết****HỌC KÌ I**

Bài	Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Mở đầu	Hòa nhập và môi trường mới (2 tiết)	1	Nói và nghe: Chia sẻ cảm nghĩ về môi trường Trung học cơ sở Đọc: <i>Khám phá một chặng hành trình...</i>	Nhận biết được nội dung cơ bản của SGK NV6. - Biết được một số phương pháp học tập môn NV - Biết lập kế hoạch CLB đọc sách - Có trách nhiệm với việc học tập của bản thân.	
		2	Viết: Lập kế hoạch câu lạc bộ đọc sách		
1	Lắng nghe lịch sử nước mình (12 tiết)	3, 4, 5	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Thánh Gióng</i> (Truyện dân gian Việt Nam)	Năng lực - Hiểu khái niệm truyền thuyết, chi tiết, cốt truyện, nhân vật, tìm hiểu văn bản <i>Thánh Gióng</i> . - Thực hành đọc – hiểu: <i>Sự tích Hồ Gươm</i> - Thực hành đọc kết nối chủ đề với văn bản <i>Thánh Gióng</i> và <i>Sự tích Hồ Gươm</i> để hiểu hơn về chủ đề: <i>Lắng nghe lịch sử nước mình</i> . - Tìm hiểu từ đơn, từ phức (từ ghép, từ láy) - Hoàn thành phần thực hành Tiếng Việt - Biết và hiểu nghĩa của một số thành ngữ thông dụng Viết ngắn - Nhận biết yếu tố truyền thuyết: cốt truyện, nhân vật, người kể qua văn bản <i>Bánh chưng, bánh</i>	
		6, 7	Đọc: <i>Sự tích Hồ Gươm</i> (Truyện dân gian Việt Nam)		
		8	Đọc kết nối chủ đề: <i>Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân</i> (Minh Nhượng)		
		9	Viết: Tóm tắt nội dung chính của một văn bản bằng sơ đồ		
		10, 11	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Từ đơn và từ phức; Nghĩa của một số thành ngữ thông dụng Viết ngắn		
		12	Viết: Tóm tắt nội		

			dung chính của một văn bản bằng sơ đồ	<p><i>giây.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được nội dung chính của một văn bản bằng sơ đồ tư duy. - Nói nghe tương tác: Biết thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần giải quyết <p>Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, trách nhiệm bảo vệ đất nước. - Bồi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn qua tìm hiểu các lễ hội truyền thống dân tộc. - Có ý thức rèn luyện bản thân để có lối sống tích cực, hướng thiện. 	
		13, 14	Nói và nghe: Thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất		
2	<i>Miền cổ tích</i> (13 tiết)	15, 16	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Sọ Dừa</i> (Truyện dân gian Việt Nam).	<p>Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu khái niệm truyện cổ tích, phân biệt giữa truyền thuyết và cổ tích. - Tìm hiểu văn bản <i>Sọ Dừa</i> - Thực hành đọc – hiểu: <i>Em bé thông minh</i> - Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Sọ Dừa</i> và <i>Em bé thông minh</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Miền cổ tích</i> - Nhận biết đặc điểm và chức năng liên kết câu của trạng ngữ. - Viết: Biết cách sử dụng trạng ngữ để liên kết khi viết câu. - Biết được một số yếu tố của truyện cổ tích: cốt truyện, nhân vật, người kể, lời nhân vật. - Biết cách thức viết bài văn kể lại một truyện cổ tích (1 tiết) - Thực hành viết bài văn (1 tiết) - Kể lại một truyện cổ tích bằng lời văn của em (1 tiết) - Giao tiếp và hợp tác: Luyện nói trước lớp (1 tiết) <p>Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ cảm thông, giúp đỡ người nghèo khổ, bất hạnh. - Biết lên án thói xấu xa. - Có ý thức rèn luyện bản thân, biết hướng thiện. 	Thực hiện Hoạt động giáo dục (Chuyên tiết 25, thực hiện theo KHGD-PL2)
		17, 18	Đọc: <i>Em bé thông minh</i> (Truyện dân gian Việt Nam)		
		19	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Chuyện cổ nước mình</i> (Lâm Thị Mỹ Dạ)		
		20	Viết: Kể lại một truyện cổ tích		
		21, 22	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Đặc điểm và chức năng liên kết câu của trạng ngữ Viết ngắn		
		23	Viết: Kể lại một truyện cổ tích		
		24, 25	Nói và nghe: Kể lại một truyện cổ tích		
		26, 27	Ôn tập kiểm tra giữa kì I		
	Kiểm tra giữa kì I (2 tiết)	28, 29	Kiểm tra giữa kì I	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc 	

				Bài 1, Bài 2. - Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian.	
3	<i>Vẻ đẹp quê hương</i> (13 tiết) + (01 tiết Trả bài)	30, 31, 32	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương</i>	Năng lực: - Tìm hiểu đặc điểm thể thơ lục bát, tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản, bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ. - Tìm hiểu những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương. - Thực hành đọc – hiểu: <i>Việt Nam quê hương ta</i> - Thực hành đọc kết nối chủ đề với văn bản <i>Những câu hát dân gian về vẻ đẹp quê hương</i> và <i>Việt Nam quê hương ta</i> để hiểu hơn về chủ đề: <i>Vẻ đẹp quê hương</i> - Biết và hiểu yêu cầu của bài kiểm tra giữa kì; - Nhận ra những hạn chế trong những kĩ năng chưa đạt. - Biết lựa chọn được từ ngữ phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản. - Viết ngắn - Biết được số tiếng, số dòng, thanh điệu, vần, nhịp của thơ lục bát. - Nhận diện được từ ngữ và biện pháp tu từ nghệ thuật - Làm được một bài thơ lục bát; - Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ lục bát - Trình bày được cảm xúc về một bài thơ lục bát Phẩm chất: - Yêu Tiếng Việt, yêu vẻ đẹp của quê hương. - Ý thức trách nhiệm đối với quê hương, đất nước. - Tự hào, trân quý những hình ảnh, truyền thống tốt đẹp của quê hương.	Không tính vào tổng số tiết của Bài 3
		33, 34	Đọc: <i>Việt Nam quê hương ta</i> (Nguyễn Đình Thi)		
		35	Đọc kết nối chủ đề: <i>Về bài ca dao “Đứng bên ni đồng, ngó bên té đồng...”</i> (Bùi Mạnh Nhị)		
		36, 37	Viết: Làm một bài thơ lục bát, Viết đoạn văn chia sẻ cảm xúc về một bài thơ lục bát		
		38	Trả bài kiểm tra giữa kì I		
		39, 40	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Lựa chọn từ ngữ phù hợp với việc thể hiện nghĩa của văn bản Viết ngắn		
		41	Viết: Làm một bài thơ lục bát, Viết đoạn văn chia sẻ cảm xúc về một bài thơ lục bát		
		42, 43	Nói và nghe: Trình bày cảm xúc về một bài thơ lục bát		
4	<i>Những trải nghiệm</i>	44, 45, 46	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Bài học đường đời đầu tiên</i> (Tô Hoài)	Năng lực: - Tìm hiểu khái niệm truyện đồng thoại, phân biệt giữa cổ	

	trong đời (12 tiết)	47, 48	Đọc: <i>Giọt sương đêm</i> (Trần Đức Tiến)	tích và đồng thoại. - Tìm hiểu văn bản: <i>Bài học đường đời đầu tiên</i>
		49	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ</i> (Nguyễn Ngọc Thuần)	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Giọt sương đêm</i> - Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Bài học đường đời đầu tiên</i> và <i>Giọt sương đêm</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Những trải nghiệm trong đời</i>
		50, 51	Tri thức tiếng Việt và Thực hành Tiếng Việt: Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ Viết ngắn	- Nhận biết tác dụng của việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ. - Biết cách mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ.
		52, 53	Viết: Kể lại một trải nghiệm của bản thân	- Nhận viết được thể loại văn bản, tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ văn bản. - Tóm tắt ngắn gọn nội dung văn bản - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân với ngôi kể thứ nhất. (Đảm bảo được các bước làm bài văn tự sự: tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.)
		54, 55	Nói và nghe: Kể lại một trải nghiệm của bản thân	- Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân Phẩm chất: - Nhân ái, khoan dung với người khác. - Biết trân trọng những giá trị cuộc sống.
5	Trò chuyện cùng thiên nhiên (12 tiết)	56, 57, 58	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Lao xao ngày hè</i> (Duy Khán)	Năng lực: - Tìm hiểu về thể loại hồi kí, biết được hình thức ghi chép, cách kể việc, người kể dùng ngôi thứ nhất của hồi kí.
		59, 60	Đọc: <i>Thương nhớ bầy ong</i> (Huy Cận)	- Nhận biết chủ đề, tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ văn bản.
		61	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Đánh thức trâu</i> (Trần Đăng Khoa)	- Thực hành đọc - hiểu: <i>Thương nhớ bầy ong</i>
		62, 63	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Hoán dụ, ẩn dụ Viết ngắn	- Nhận diện thể loại hồi kí, cách dùng ngôn ngữ, hình ảnh để diễn tả tâm trạng của nhân vật.
		64, 65	Viết: Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Lao xao ngày hè</i> và <i>Thương nhớ bầy ong</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Trò</i>
		66, 67	Nói và nghe: Trình bày về một cảnh sinh hoạt	

			<p><i>chuyện cùng thiên nhiên</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ. - Hiểu tác dụng của của ẩn dụ, hoán dụ. - Vận dụng được biện pháp tu từ ẩn dụ, hoán dụ trong nói và viết - Nhận biết được thể loại, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của hồi kí. - Viết được văn bản tả cảnh sinh hoạt đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. <p>Nghe và nói về cảnh sinh hoạt</p> <p>Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết lắng nghe tiếng nói của thiên nhiên và tâm hồn mình. - Yêu thiên nhiên và có ý thức bảo vệ thiên nhiên. 	
Ôn tập kiểm tra cuối kì I (2 tiết)	68, 69	Ôn tập cuối kì I	<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 3, Bài 4 và Bài 5. - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm; sử dụng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. - Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt. Sử dụng phương thức biểu đạt chính là miêu tả; tái hiện được chân thực, sinh động khung cảnh và nêu được những thông tin chính về ý nghĩa của cảnh sinh hoạt. 	
Kiểm tra cuối kì I (2 tiết)	70, 71	Kiểm tra cuối kì I		
Trả bài kiểm tra cuối kì I (1 tiết)	72	<p>Trả bài kiểm tra cuối kì I cho học sinh, hướng dẫn chấm, biểu điểm; sửa lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu;...</p>	<p>Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin, đánh giá mức độ đạt được của quá trình dạy học (từ tuần 1 - tuần 17) so với yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục. - Nắm bắt khả năng học tập, mức độ phân hóa về học lực của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên có kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ Văn. <p>Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trau dồi vốn từ, khả năng giao tiếp và diễn đạt trong 	

			văn bản. - Biết trân trọng những tình cảm đẹp, những việc làm tốt.	
--	--	--	---	--

HỌC KÌ II

Bài	Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
6	Điểm tựa tinh thần (11 tiết)	73, 74, 75	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Gió lạnh đầu mùa</i> (Thạch Lam)	Năng lực - Nhận biết chủ đề, đề tài, nhân vật chính của truyện. - Phân tích nhân vật qua ngoại hình, cử chỉ, hành động, ý nghĩa của nhân vật. - Hiểu được bài học về cách nghĩ và ứng xử của nhân vật trong văn bản. - Thực hành đọc – hiểu: <i>Tuổi thơ tôi</i> - Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Gió lạnh đầu mùa</i> và <i>Tuổi thơ tôi</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Điểm tựa tinh thần</i> - Nhận biết được đặc điểm nhân vật, chủ đề, đề tài, các chi tiết tiêu biểu trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Nhận biết được nghĩa của từ ngữ khi được đặt trong dấu ngoặc kép. - Chỉ ra được những đặc điểm, chức năng của đoạn văn có sử dụng dấu ngoặc kép. - Viết được biên bản, ghi ghép đúng quy cách. - Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác Phẩm chất: - Biết yêu thương mọi người Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội.	
		76, 77	Đọc: <i>Tuổi thơ tôi</i> (Nguyễn Nhật Ánh)		
		78	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Con gái của mẹ</i> (Thái Bá Dũng)		
		79, 80	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Dấu ngoặc kép Viết ngắn		
		81, 82	Viết: Viết biên bản về một cuộc họp, cuộc thảo luận hay một vụ việc		
		83	Nói và nghe: Tóm tắt nội dung trình bày của người khác		
7	Gia đình thương yêu (12 tiết)	84, 85, 86	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Những cánh buồm</i> (Hoàng Trung Thông)	Năng lực - Bước đầu nhận biết đặc trưng hình thức của bài thơ, tác dụng của yếu tố tự sự, miêu tả của bài thơ. - Nhận biết tình cảm, cảm xúc của người viết qua ngôn ngữ thơ. - Biết yêu thương, quan tâm người thân trong gia đình. - Thực hành đọc – hiểu: <i>Mây và sóng</i> - Tìm hiểu văn bản : <i>Mây và sóng</i>	
		87, 88	Đọc: <i>Mây và sóng</i> (Rab-in-đờ-ra-nát Ta-go)		
		89	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Chị sẽ gọi em bằng tên</i> (Giác Can-phiu & Mác Vích-to Han-xen)		
		90, 91	Viết: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài		

			thơ	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Những cánh buồm</i> và <i>Mây và sóng</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Gia đình yêu thương</i> .	
		92, 93	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Từ đa nghĩa và từ đồng âm Viết ngắn	- Nhận biết được từ đa nghĩa, từ đồng âm và phân tích được tác dụng của chúng.	
		94	Viết: Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ	- Bước đầu nhận xét được một số nét độc đáo của bài thơ; nêu được tác dụng của yếu tố tự sự và miêu tả của bài thơ.	
		95	Nói và nghe: Thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất	- Nhận biết tình cảm, cảm xúc của người viết qua bài thơ - Viết được văn bản đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Viết lại được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ - Biết tham gia thảo luận nhóm nhỏ về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất.	
				Phẩm chất - Biết yêu thương, quan tâm người thân trong gia đình. Sống có trách nhiệm với gia đình.	
8	Những góc nhìn cuộc sống (13 tiết)	96, 97	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Học thầy, học bạn</i> (Nguyễn Thanh Tú)	Năng lực - Nhận biết được đặc điểm văn bản nghị luận; các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong vb, mối quan hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.	
		98, 99	Đọc: <i>Bàn về nhân vật Thánh Gióng</i> (Hoàng Tiên Tựu)	- Tóm tắt được nội dung chính trong vb nghị luận.	
		100	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Góc nhìn</i> (Truyện dân gian nước ngoài)	- Nêu được bài học, cách ứng xử được rút ra từ vb.	
		101	Viết: Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Bàn về nhân vật Thánh Gióng</i> - Tìm hiểu văn bản.	
		102, 103	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Từ mượn và yếu tố Hán Việt Viết ngắn	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Học thầy, học bạn</i> và <i>Bàn về nhân vật Thánh Gióng</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Những góc nhìn cuộc sống</i>	
		104	Viết: Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống	- Nhận biết được từ mượn, trình bày cách sử dụng từ mượn.	
		105, 106	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	- Nhận biết nghĩa của một số yếu tố Hán – Việt thông dụng và từ có yếu tố Hán – Việt.	
		107, 108	Ôn tập kiểm tra giữa kì II	- Nhận biết đặc điểm của văn bản nghị luận; các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong vb. - Chỉ ra được mối quan hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng	

Kiểm tra giữa kì II (2 tiết)	109, 110	Kiểm tra giữa kì II	- Năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt Bài 6, Bài 7. + Năng lực Viết: viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống.		
9	Nuôi dưỡng tâm hồn (11 tiết) + (01 tiết trả bài)	111, 112	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Lặng quả thông</i> (Công-xơ-tan-tin Gi-ô-rơ-gi-e-vich Pao-tốp-xơ-ki)	Năng lực - Nhận biết được đề tài, chủ đề, nhân vật, trong tác phẩm. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của tác giả qua ngôn ngữ	
		113, 114	Đọc: <i>Con muốn làm một cái cây</i> (Võ Thu Hương)	- Phân tích được nhân vật qua: hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩa.	
		115	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Và tôi nhớ khói</i> (Đỗ Bích Thuyền)	- Nêu được ý nghĩa được rút ra từ vb	
		116	Viết: Kể lại một trải nghiệm của bản thân	- Thực hành đọc – hiểu: <i>Con muốn làm một cái cây</i> - Tìm hiểu văn bản	
		117, 118	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Lựa chọn cấu trúc câu và tác dụng của nó đối với việc thể hiện nghĩa của văn bản Viết ngắn	- Thực hành đọc kết nối chủ điểm với văn bản <i>Lặng quả thông</i> và <i>Con muốn làm một cái cây</i> để hiểu hơn về chủ điểm: <i>Nuôi dưỡng tâm hồn</i> - Nhận biết được tác dụng của lựa chọn cấu trúc câu đối với việc thể hiện nghĩa của vb	
		119	Viết: Kể lại một trải nghiệm của bản thân	- Phân tích được nhân vật qua: hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ.	
		120	Trả bài kiểm tra giữa kì II	- Nêu được ý nghĩa được rút ra từ vb - Viết được vb đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.	Không tính vào tổng số tiết của Bài 9
		121, 122	Nói và nghe: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân	- Viết lại được bài văn <i>Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân</i> Kể lại được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân. Phẩm chất: - Biết yêu thương con người. Biết yêu cái đẹp, biết hướng thiện.	
10	Mẹ thiên nhiên (10 tiết)	123, 124	Tri thức đọc hiểu và đọc: <i>Lễ cúng thần lúa của người Chơ-ro</i> (Văn Quang, Văn Tuyên)	Năng lực - Nhận biết được vb thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm vb với mục đích của nó.	
		125, 126	Đọc: <i>Trái Đất – Mẹ của muôn loài</i> (Trịnh Xuân Thuận)	- Hiểu được tác dụng của yếu tố thông tin như nhan đề, sa-po, đề mục, chữ đậm số thứ tự và dấu dòng trong vb	
		127	Đọc kết nối chủ điểm: <i>Hai cây phong</i> (Chin-	- Biết được cách triển khai vb thông tin theo trật tự thời gian và	

			gi-zơ Cu-rê-tu-lô-vich Ai-tơ-ma-tốp)	theo quan hệ nhân quả. - Biết được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu...) - Thực hành đọc – hiểu: <i>Trái Đất – Mẹ của muôn loài</i> - Tìm hiểu văn bản - Thực hành đọc kết nối chủ đề với văn bản <i>Lễ cúng thần lúa của người Chơ-ro</i> và <i>Trái Đất – Mẹ của muôn loài</i> để hiểu hơn về chủ đề: <i>Mẹ thiên nhiên</i> - Biết được dấu chấm phẩy - Biết được vai trò của phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu...) - Hiểu được tác dụng của một số yếu tố trong vb thông tin như nhan đề, sa-po, hình ảnh, chữ đậm số thứ tự và đầu dòng trong vb. - Viết được vb đảm bảo các bước tìm ý, lập dàn ý, xem lại, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. - Bước đầu biết viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện Tóm tắt được nội dung trình bày của người khác Phẩm chất: - Biết yêu quý trân trọng thiên nhiên, tạo vật và sự sống muôn loài.	
		128	Viết: Văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện		
		129, 130	Tri thức tiếng Việt và Thực hành tiếng Việt: Dấu chấm phẩy, Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ Viết ngắn		
		131	Viết: Văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện		
		132	Nói và nghe: Tóm tắt nội dung trình bày của người khác		
11	Bạn sẽ giải quyết việc này như thế nào? (3 tiết)	133, 134, 135	<i>Làm thế nào để giúp Cô bé Rắc Rối lựa chọn sách?</i> (Nhóm biên soạn) <i>Làm thế nào để bày tỏ tình cảm với bố mẹ?</i> (Nhóm biên soạn) <i>Làm thế nào để thực hiện một sản phẩm cho Góc truyền thông của trường?</i> (Nhóm biên soạn)	Năng lực - Biết vận dụng kiến thức đời sống, văn học. Các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe để giải quyết tình huống. - Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua các bước: xác định vấn đề; đề xuất, lựa chọn giải pháp; thực hiện giải pháp; đánh giá giải pháp - Phát triển tư duy độc lập, biết đánh giá sự vật, hiện tượng, biết đánh giá vấn đề, tình huống dưới góc nhìn khác nhau. - Quan tâm, yêu thương người khác Phẩm chất: - Biết quan tâm, yêu thương người khác. Sống chan hòa, có trách nhiệm.	- 1 tiết chuyển sang Thực hiện Hoạt động giáo dục
	Ôn tập kiểm tra cuối kì II (2 tiết)	136, 137	Ôn tập cuối kì II	Yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 8, Bài 9 và Bài 10.	
	Kiểm tra cuối	138,	Kiểm tra cuối kì II	- Viết được bài văn kể lại một trải	

kì II (2 tiết)	139		nghiệm của bản thân. - Viết được văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện. Nêu rõ tên của sự kiện. Tái hiện lại một cách khách quan, chân thực các quá trình của sự kiện, kết quả và những tác động của sự kiện đến bản thân hoặc cộng đồng.	
Trả bài kiểm tra cuối kì II (1 tiết)	140	Trả bài kiểm tra cuối kì II	Trả bài kiểm tra cuối kì II cho học sinh, hướng dẫn chấm; sửa lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu;...	
Tổng số tiết	140			

B. Phân phối chương trình Ngữ văn 7-Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống

Tổng số tiết cả năm: 35 tuần x 4 tiết = **140** tiết.

Học kì 1: 05 bài; 18 tuần x 4 tiết = **72** tiết

Học kì 2: 05 bài; 17 tuần x 4 tiết = **68** tiết

HỌC KÌ I

Tên bài/ Chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Bài 1. Bầu trời tuổi thơ - Truyện. (13 tiết)	1 2, 3	- Tri thức Ngữ văn+ Bầy chim chìa vôi (Nguyễn Quang Thiều)	<p>Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được ấn tượng chung về văn bản và những trải nghiệm giúp bản thân hiểu thêm văn bản. - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật và tính cách nhân vật trong truyện. - Hiểu được tác dụng của việc dùng cụm từ để mở rộng thành phần chính và mở rộng trạng ngữ trong câu. - Biết tóm tắt một văn bản theo những yêu cầu khác nhau về độ dài. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống, tóm tắt được các ý chính do người khác trình bày. <p>Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết yêu quý tuổi thơ và trân trọng giá trị của cuộc sống. 	
	4	- Thực hành tiếng Việt		
	5, 6	- <i>Đi lấy mật</i> (trích <i>Đất rừng phương Nam</i> , Đoàn Giỏi)		
	7, 8	Viết: Tóm tắt văn bản theo những yêu cầu khác nhau về độ dài - Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước		
	9	- Thực hành tiếng Việt		
	10	- <i>Ngàn sao làm việc</i> (Võ Quảng)		
	11	Viết: Tóm tắt văn bản theo những yêu cầu khác nhau về độ dài - Phân tích bài viết tham khảo		
	12	Nói và Nghe: Trao đổi về một vấn đề...quan tâm		
	13	- Củng cố, mở rộng		
Bài 2. Khúc nhạc tâm hồn -Thơ bốn chữ, năm chữ. (12 tiết)	14 15	- Tri thức Ngữ văn + <i>Đông dao mùa xuân</i> (Nguyễn Khoa Điềm)	<p>Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và nhận xét được nét độc đáo của bài thơ bốn chữ và năm chữ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ. - Nhận biết được biện pháp tu từ nói giảm nói tránh và hiểu được tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ này. - Bước đầu biết làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ, viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt. <p>Phẩm chất: Biết trân trọng, vun đắp tình yêu con người, thiên nhiên, quê</p>	
	16	- Thực hành tiếng Việt		
	17 18	- <i>Gặp lá cơm nếp</i> (Thanh Thảo)		
	19, 20	Viết: - Tập làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ. - Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ		
	21	- Thực hành tiếng Việt		
	22	- <i>Trở gió</i> (Nguyễn Ngọc Tư)		
	23	Viết (tt) - Tập làm một bài thơ bốn chữ		

		hoặc năm chữ. - Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ	huong, đất nước.	
	24	- Trình bày suy nghĩ về một vấn đề đời sống		
	25	- Củng cố, mở rộng		
Ôn tập và kiểm tra giữa kì I (4 tiết)	26, 27	- Ôn tập giữa kì I	- Năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc phạm vi Yêu cầu cần đạt Bài 1, Bài 2. Viết: - Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ. - Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong 1 tác phẩm văn học	<i>Đôn tiết 30-32; 36,37 lên dạy để KTĐGG kì I.</i>
	28, 29	- Kiểm tra giữa kì I		
Bài 3. Cội nguồn yêu thương - Truyện (13 tiết)	30, 31, 32	- Tri thức Ngữ văn - <i>Vừa nhắm mắt vừa mở của số</i> (Nguyễn Ngọc Thuần)	Năng lực - Nhận biết được tính cách nhân vật, nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện trong một truyện kể. - Thể hiện được thái độ đối với cách giải quyết vấn đề của tác giả trong truyện. - Nhận biết được đặc điểm của số từ, phó từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả. - Bước đầu biết viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt. Phẩm chất: Biết bồi đắp, trân trọng tình yêu thương.	
	33	- Thực hành tiếng Việt		
	34, 35	- <i>Người thầy đầu tiên</i> (trích, Trin-ri-ơ Ai-tơ ma-tốp)		
	36, 37	Viết: Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học - Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước		
	38	- Thực hành tiếng Việt		
	39	- <i>Quê hương</i> (Té Hanh)		
	40	- Viết: Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học - Thực hành viết theo các bước		
41	- Trình bày ý kiến về ... đời sống			
	42	- Củng cố, mở rộng		
Bài 4. Giai điệu đất nước - Thơ (12 tiết + 01 tiết trả bài)	43	- Tri thức Ngữ văn	Năng lực - Nhận biết và nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ. - Nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Hiểu được khái niệm ngữ cảnh,	
	44	+ <i>Mùa xuân nho nhỏ</i>		
	45	(Thanh Hải)		
	46	- Thực hành tiếng Việt		
47	- <i>Gò Me</i> (trích, Hoàng Tố Nguyên)			
48				
49	Viết: Viết bài văn biểu cảm về			

		con người hoặc sự việc - Phân tích bài viết tham khảo	nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh và biết vận dụng để dùng từ ngữ đúng với ngữ cảnh.	
	50	- Thực hành tiếng Việt.	- Viết được bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.	
	51	- <i>Bài thơ “Đường núi” Nguyễn Đình Thi, Vũ Quần Phương</i>	- Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt.	
	52	Viết: Viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc - Thực hành viết theo các bước	Phẩm chất: Yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương đất nước.	
	53	- Trả bài kiểm tra giữa kì I.		
	54	- Trình bày ý kiến về...thiện nguyện		
	55	- Củng cố, mở rộng (Tiết 54 phần Củng cố mở rộng: hướng dẫn HS tự học ở nhà. Dành tiết 55 cho HĐ GD		<i>Thực hiện Hoạt động giáo dục (Tiết 55, thực hiện theo KHGD-PL2)</i>
Bài 5. Màu sắc trăm miền – Tuỳ bút, tản văn. (12 tiết)	56	- Tri thức Ngữ văn	Năng lực - Nhận biết được chất trữ tình, cái tôi tác giả, ngôn ngữ của tuỳ bút, tản văn và hiểu được chủ đề, thông điệp của văn bản. - Nhận biết được sự phong phú, đa dạng của ngôn ngữ các vùng miền. - Viết được văn bản tường trình rõ ràng, đầy đủ, đúng quy cách. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt. Phẩm chất: Biết yêu mến, trân trọng vẻ đẹp phong phú, đa dạng của các vùng miền.	
	57	- <i>Tháng giêng mơ về...rét ngọt</i>		
	58	(trích, Vũ Bằng)		
	59	- Thực hành tiếng Việt		
	60	- <i>Chuyện cơm hến</i> (Hoàng Phủ Ngọc Tường)		
	61	- Thực hành tiếng Việt		
	62	- <i>Hội lồng tồng</i> (Trần Quốc Vượng – Lê Văn Hảo – Dương Tất Từ)		
	63	Viết văn bản tường trình - Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước		
64	- Trình bày ý kiến về vấn đề văn hóa truyền thống trong xã hội hiện đại.			
65	- Thực hành viết theo các bước			
66	- Trình bày ý kiến về vấn đề văn hóa truyền thống trong xã hội hiện đại.			
67	- Củng cố, mở rộng			
Ôn tập và kiểm tra cuối	68	- Ôn tập cuối kì I	- Năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc phạm vi Yêu cầu cần đạt Bài 3, Bài 4 và Bài 5	
	69	- Ôn tập cuối kì I		
	70	- Kiểm tra cuối kì I		

kì I. (5 tiết)	71		- Viết: Viết được bài văn biểu cảm (về con người hoặc sự việc): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người / sự việc; nêu được vai trò của con người / sự việc đối với bản thân.
	72	- Trả bài kiểm tra cuối kì I	

HỌC KÌ II

Tên bài/ Chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Bài 7. Bài học cuộc sống (12 tiết)	73	- Tri thức Ngữ văn + <i>Đèo cày giữa đường</i> (Ngụ ngôn Việt Nam)	Năng lực - Nhận biết được một số yếu tố của truyện ngụ ngôn: đề tài, tình huống, cốt truyện, nhân vật, chủ đề. - Nhận biết được một số yếu tố của tục ngữ: số lượng câu, chữ, vần. - Hiểu được đặc điểm và chức năng của thành ngữ, đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ nói quá. - Bước đầu biết viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, trình bày rõ vấn đề và ý kiến của người viết; đưa ra lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng. - Biết kể lại một truyện ngụ ngôn: kể đúng cốt truyện gốc, có cách kể chuyện linh hoạt, hấp dẫn. Phẩm chất: Có ý thức học hỏi kinh nghiệm, trí tuệ của dân gian hay của người xưa để rèn các đức tính: khiêm tốn, cẩn trọng, kiên trì, nhân nghĩa, có trách nhiệm.	
	74	- Éch ngồi đáy giếng (Trang Tử)		
	75	- Con mối và con kiến (Nam Hương)		
	76	- Thực hành tiếng Việt		
	77	- Một số câu tục ngữ Việt Nam		
	78			
	79	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) - Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước		
	80	- Thực hành tiếng Việt		
	81	- Con hổ có nghĩa (Vũ Trinh)		
	82	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) (tt) - Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước		
83	- Kể lại một truyện ngụ ngôn			
84	- Củng cố, mở rộng			
Bài 7. Thế giới viễn tương – Truyện khoa học	85	- Tri thức Ngữ văn - <i>Cuộc chạm trán trên đại dương</i> (trích hai vắn dậm dưới đáy biển, Giuyn Véc-nơ)	Năng lực - Nhận biết được một số yếu tố của truyện khoa học viễn tưởng: đề tài, sự kiện, tình huống, cốt truyện, nhân vật, không gian, thời gian, tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.	
	86			
	87 88	- Thực hành tiếng Việt		

viễn tưởng. (12 tiết)	89 90	- <i>Đường vào trung tâm vũ trụ</i> (trích Thiên Mã, Hà Thuỷ Nguyên)	- Hiểu được đặc điểm và chức năng của liên kết và mạch lạc, công dụng của dấu chấm lửng trong văn bản. - Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử	
	91	- Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước	- Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử, bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả. - Biết thảo luận về một vấn đề gây tranh cãi, xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các ý kiến khi thảo luận.	
	92	- Thực hành tiếng Việt	Phẩm chất: Biết khát vọng và ước mơ; có ý chí biến khát vọng, ước mơ tốt đẹp thành hiện thực.	
	93	- <i>Dấu ấn Hồ Khanh</i> (Nhật Văn)		
	94	- Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước		
	95	- Nói và nghe: Thảo luận về vai trò của công nghệ đối với đời sống con người		
	96	- Củng cố, mở rộng		
Ôn tập và kiểm tra giữa kì II (4 tiết)	97, 98	- Ôn tập giữa kì II	- Năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc phạm vi Yêu cầu cần đạt Bài 6, Bài 7. Viết: - Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả.. - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống trình bày rõ vấn đề và ý kiến (ý kiến tán thành) của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng.	Không tính vào tổng số tiết của Bài 8
	99, 100	- Kiểm tra giữa kì II		
Bài 8. Trải nghiệm để trưởng thành- Văn bản nghị luận. (13 tiết)	101, 102, 103	- Tri thức Ngữ văn - <i>Bản đồ dân đường</i> (Đa-ni-en Gôt-li-ep)	Năng lực - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống thể hiện qua ý kiến, lí lẽ, bằng chứng và mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản. - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu hơn văn bản.	<i>Tiết Trả bài</i>
	104	- Thực hành tiếng Việt	- Hiểu được các biện pháp và từ ngữ	
	105, 106	- <i>Hãy cảm lấy và đọc</i> (Huỳnh Như Phương)		
	107, 108	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối)		

	- Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước	liên kết thường dùng trong văn bản; nhận biết và hiểu được đặc điểm, chức năng của thuật ngữ. - Bước đầu biết viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết bảo vệ ý kiến của mình trước sự phản bác của người nghe. Phẩm chất: Có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng.	<i>không tính vào tổng số tiết của Bài 8</i>
109	Trả bài Kiểm tra giữa Học kì II		
110	- Thực hành tiếng Việt		
111	- <i>Nói với con</i> (Y Phương)		
112	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối) - Phân tích bài viết tham khảo - Thực hành viết theo các bước		
113	- Trình bày ý kiến... vấn đề đời sống		
114	- Củng cố, mở rộng		
Bài 9. Hoà điệu với tự nhiên- Văn bản thông tin. (14 tiết) phụ 15	115. 116, 117	- Tri thức Ngữ văn - <i>Thủy tiên tháng Một</i> (Thơ-mát L. Phrít--man)	Năng lực - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thông tin, vai trò của các chi tiết, cách triển khai, tác dụng của phương tiện phi ngôn ngữ; nếu được trải nghiệm giúp bản thân hiểu hơn văn bản. - Nhận biết được đặc điểm văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó. - Nhận biết và hiểu được đặc điểm, chức năng của cước chú và tài liệu tham khảo trong văn bản thông tin; hiểu được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó. - Bước đầu biết viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động. - Giải thích được (dưới hình thức nói) quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. Phẩm chất: Biết lựa chọn và trân trọng cách sống hài hoà với tự nhiên.
	118	- Thực hành tiếng Việt	
	119 120	- <i>Lễ rửa lòng của người Lô Lô</i> (Phạm Thủy Dung)	
	121, 122	Viết: Viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động - Phân tích bài viết tham khảo -Thực hành viết theo các bước	
	123	- Thực hành tiếng Việt -	
	124	<i>Bản tin về hoa anh đào</i> (Nguyễn Vĩnh Nguyên)	
	125	Viết: Viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động - Phân tích bài viết tham khảo -Thực hành viết theo các bước	
	126	Nói và nghe: Giải thích quy	

		tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động	
	127	- Củng cố, mở rộng	
Bài 10. Trang sách và cuộc sống- Văn bản nghị luận. (08 tiết)	128 129 130	- Tri thức Ngữ văn - Đọc: Thách thức đầu tiên <i>Chinh phục những cuốn sách mới</i> (Cuốn sách mới – chân trời mới - Đọc cùng nhà phê bình - Đọc cùng nhà phê bình) - Đọc và trò chuyện cùng tác giả	Năng lực - Phát triển kỹ năng tự đọc sách: đọc mở rộng văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin theo các chủ đề đã học. - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và nội dung chính của văn bản với mục đích của nó. - Phát triển kỹ năng viết: viết về một nhân vật yêu thích. - Phát triển kỹ năng nói và nghe: trình bày, trao đổi về sách, nhân vật yêu thích và các đề tài có liên quan. Phẩm chất: Yêu thích đọc sách và biết vận dụng những điều đã đọc vào thực tế.
	131, 132	Viết: Thách thức thứ hai Từ ý tưởng đến sản phẩm Từ ý tưởng...sản phẩm, phân tích...	
	133, 134	Viết bài văn phân tích một nhân vật văn học yêu thích trong cuốn sách đã đọc.	
	135	Nói và nghe: Về đích Ngày hội với sách	
Ôn tập và kiểm tra cuối kì II (5 tiết)	136 137	Ôn tập cuối kì II	- Năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc phạm vi Yêu cầu cần đạt Bài 8, Bài 9, Bài 10. - Năng lực Viết: + Viết bài văn trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối) + Viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động; + Viết bài văn phân tích một nhân vật văn học yêu thích trong cuốn sách đã đọc.
	138, 139	Kiểm tra cuối kì II	
	140	Trả bài Kiểm tra cuối kì II	
			<i>(Thực hiện hoạt động giáo dục)</i>

C. Phân phối chương trình Ngữ văn 8-Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống

Tổng số tiết cả năm: 35 tuần x 4 tiết = **140** tiết.

Học kì 1: 05 bài; 18 tuần x 4 tiết = **72** tiết

Học kì 2: 05 bài; 17 tuần x 4 tiết = **68** tiết

HỌC KỲ I

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Bài 1: Câu chuyện lịch sử (12 tiết)	1,2,3	Tri thức ngữ văn; Đọc VB 1: Lá cờ thêu sáu chữ vàng	Năng lực - Nhận biết được một số yêu cầu của truyện lịch sử như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ. - Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Nhận biết được biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương; hiểu được phạm vi, tác dụng của việc sử dụng biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương trong giao tiếp và trong sáng tác văn học. - Viết được bài văn kể lại một chuyện đi hay hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân nhiều suy nghĩ và tình cảm sâu sắc. - Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách. - Phẩm chất: Tự hào về truyền thống dựng nước và giữ nước của cha ông, có tinh thần trách nhiệm đối với đất nước.	<i>Thực hiện Hoạt động giáo dục (Tiết 11, thực hiện theo KHGD-PL2)</i>
	4	Thực hành tiếng Việt: Biệt ngữ xã hội		
	5,6	Đọc VB 2: Quang Trung đại phá quân Thanh		
	7	Viết: Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một DT LS, VH)		
	8	Thực hành tiếng Việt: Từ ngữ địa phương		
	9	Đọc VB 3: Ta đi tới		
	10	Viết: Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một DT LS, VH)		
	11	Nói và nghe: Trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách (cuốn truyện LS).		
12	Củng cố, mở rộng			
Bài 2: Về đẹp cổ điển (13 tiết , trong đó: 6 tiết đọc, 2 tiết thực hành tiếng Việt; 2 tiết viết; 2 tiết nói và nghe và 1 tiết củng cố)	13, 14,15	Tri thức ngữ văn. Đọc VB 1: Thu điếu	Năng lực - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ hát ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối - Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua văn bản. - Hiểu được đặc điểm và tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh. - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học như được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. - Trình bày được ý kiến về một vấn	
	16	Thực hành tiếng Việt: Từ tượng hình và từ tượng thanh		
	17, 18	Đọc VB 2: Thiên Trường vãn vọng		
	19	Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật)		
	20	Thực hành tiếng Việt: Biện pháp tu từ		
	21	Đọc VB 3: Ca Huế trên sông Hương		
	22	Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn		

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
		học (bài thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật)	đề xã hội - Phẩm chất: Yêu nước, nhân ái: Biết yêu quý trân trọng những giá trị văn hóa, văn học truyền thống.	
	23, 24	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (một sản phẩm văn hoá truyền thống trong cuộc sống hiện tại)		
	25	Củng cố mở rộng.		
Ôn tập và Kiểm tra giữa kì I	26	Ôn tập Kiểm tra giữa kì I	- Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 1 và Bài 2	
	27, 28	Kiểm tra giữa kì I	- Năng lực Viết: Viết bài văn kể lại một chuyện (tham quan một di tích lịch sử, văn hoá). Viết bài văn phân tích một bài thơ thất ngôn bát cú hoặc một bài thơ tứ tuyệt Đường luật.	
Bài 3. Lời sông núi (14 tiết, trong đó, trong đó: 6 tiết đọc, 2 tiết thực hành tiếng Việt, 3 tiết viết, 2 tiết nói và nghe, 1 tiết củng cố-mở rộng) + 01 tiết trả bài	29, 30, 31	Tri thức ngữ văn. Đọc VB 1: Hịch tướng sĩ	Năng lực - Nhận biết được nội dung bao quát; luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.	<i>Tiết Trả bài Kiểm tra giữa kì I không tính vào tổng số tiết của Bài 3</i>
	32	Thực hành tiếng Việt: Đoạn văn diễn dịch và đoạn văn quy nạp	- Phân tích được mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm, lí lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề, phân biệt được lí lẽ, bằng chứng khách quan (có thể kiểm chứng được) với ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết	
	33, 34	Đọc VB2: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta	- Liên hệ được nội dung nêu trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.	
	35, 36	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)	- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các kiểu đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp, biết vận dụng trong tiếp nhận và tạo lập văn bản, - Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề của đời sống. - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi; nắm bắt được nội dung chính mà nhóm đã thảo luận và trình bày lại được nội dung đó.	
	37	Thực hành tiếng Việt: Đoạn văn song song và đoạn văn phối hợp	- Phẩm chất: Có tinh thần yêu nước, có trách nhiệm đối với những vấn đề của cộng đồng.	
	38	Đọc VB 3: Nam quốc sơn hà		
	39	Trả bài Kiểm tra giữa kì I		
	40	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)		
	41, 42	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (ý thức trách nhiệm với cộng đồng của học sinh)		
	43	Củng cố, mở rộng		

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Bài 4: Tiếng cười trào phúng trong thơ (12 tiết, trong đó: 5 tiết đọc, 2 tiết thực hành tiếng Việt, 3 tiết viết, trả bài; 1 tiết nói và nghe, 1 tiết củng cố mở rộng)	44, 45	Tri thức ngữ văn. Đọc VB 1: Lễ xướng danh khoa Đinh Dậu	Năng lực - Nhận biết được một số yếu tố thi luật của thơ thất ngôn bát cú và thơ tứ tuyệt Đường luật như: bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối. - Nhận biết và phân tích được tác dụng của một số thủ pháp nghệ thuật chính của thơ trào phúng. - Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt đó: hiểu được sắc thái nghĩa của từ ngữ và biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ phù hợp với sắc thái. - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội. - Có ý thức phê phán cái xấu, tiêu cực và hướng tới những điều tốt đẹp trong suy nghĩ và hành động.	
	46	Thực hành tiếng Việt: Nghĩa của một số từ, thành ngữ Hán Việt		
	47, 48	Đọc VB 2: Lai Tân		
	49, 50	Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng)		
	51	Thực hành tiếng Việt: Sắc thái nghĩa từ ngữ và việc lựa chọn từ ngữ		
	52	Đọc VB 3: Một số giọng điệu của tiếng cười trong thơ trào phúng		
	53	Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng)		
	54	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội (ý nghĩa của tiếng cười trong đời sống)		
55	Củng cố mở rộng.			
Bài 5 Những câu chuyện hài (13 tiết, trong đó: 6 tiết đọc, 2 tiết thực hành tiếng Việt, 3 tiết viết, 1 tiết nói và nghe, 1 tiết củng cố mở rộng)	56, 57, 58	Tri thức ngữ văn. Đọc VB 1: Trưởng giả học làm sang	Năng lực - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của hài kịch như: xung đột, hành động, nhân vật, lời thoại, thủ pháp trào phúng. - Nhận biết được một số yếu tố của truyện cười như: cốt truyện, bối cảnh, nhân vật và ngôn ngữ. - Nhận biết được câu hỏi tu từ, nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu; nêu được tác dụng của việc sử dụng câu hỏi tu từ và nghĩa hàm ẩn; giải thích được nghĩa của một số câu tục ngữ thông dụng. - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống; nêu được lí lẽ, bằng chứng thuyết phục. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội; nghe và tóm tắt được nội dung thuyết trình của người khác. - Phẩm chất: Có ý thức tránh những việc làm kệch cỡm, lố lăng; hướng đến cách ứng xử phù hợp.	
	59	Thực hành tiếng Việt: Câu hỏi tu từ		
	60, 61	Đọc VB 2: Chùm truyện cười dân gian Việt Nam		
	62, 63	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại)		
	64	Đọc VB 3: Chùm ca dao trào phúng		
	65	Thực hành tiếng Việt: Nghĩa tường minh và hàm ẩn của câu		
	66	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại)		
67	Nói và nghe: Trình bày ý			

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
		kiến về một vấn đề xã hội (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại)		
	68	Củng cố, mở rộng		
Ôn tập và Kiểm tra cuối kì I	69	Ôn tập cuối kì I	Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 3, 4 và Bài 5	
Kiểm tra cuối kì I	70, 71	Kiểm tra, đánh giá cuối kì I	Năng lực Viết: 1. Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng); 2. Hoặc viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại hoặc con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)	
	72	Trả bài, đánh giá, nhận xét kiểm tra cuối kì I		

HỌC KỲ II

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	
Bài 6. Chân dung cuộc sống (13 tiết, trong đó: 6 tiết đọc, 2 tiết thực hành tiếng Việt, 3 tiết viết 1 tiết nói và nghe và 1 tiết củng cố mở rộng)	73, 74, 75	Tri thức ngữ văn. Đọc VB 1: Mắt sói	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học. - Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm hoặc cách sống của bản thân sau khi đọc tác phẩm văn học. - Nhận biết được đặc điểm của trợ từ, thán từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả. - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. - Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách. - Trân trọng, tin yêu vẻ đẹp của con người, thiên nhiên; biết sống có trách nhiệm. 	
	76	Thực hành tiếng Việt: Trợ từ		
	77,78	Đọc VB 2: Lặng lẽ Sa Pa		
	79, 80	Viết: bài văn phân tích một tác phẩm (truyện)		
	81	Thực hành tiếng Việt: Thán từ, biện pháp tu từ		
	82	Đọc VB 3: Bếp lửa		
	83	Viết: bài văn phân tích một tác phẩm (truyện)		
	84	Nói và nghe: Giới thiệu về một cuốn sách (truyện)		
	85	Củng cố, mở rộng		

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Bài 7 Tin yêu và ước vọng (14 tiết, trong đó: 6 tiết đọc, 2 tiết thực hành tiếng Việt; 3 tiết viết; 2 tiết nói và nghe, 1 tiết củng cố-mở rộng)	86,87, 88	Tri thức ngữ văn. Đọc VB 1: Đồng chí	Năng lực - Nhận biết và phân tích được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc. - Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản. - Bước đầu biết làm một bài thơ tự do; viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do. - Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi. - Phẩm chất: Yêu quê hương, đất nước; có niềm tin vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống, có khát vọng và hoài bão lớn lao.	
	89	Thực hành tiếng Việt: Biện pháp tu từ; Nghĩa của từ		
	90, 91	Đọc VB 2: Lá đổ		
	92, 93	Viết: Tập làm một bài thơ tự do Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do		
	94	Đọc VB 3: Những ngôi sao xa xôi		
	95	Thực hành tiếng Việt: Biện pháp tu từ; Nghĩa của từ (tiếp theo)		
	96	Viết: Tập làm một bài thơ tự do Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do		
97, 98	Nói và nghe: Thảo luận ý kiến về một vấn đề đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gọi ra từ tác phẩm văn học đã học)			
99	Củng cố, mở rộng			
Ôn tập và kiểm tra giữa Học kì II	100	Ôn tập giữa kì II	- Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 6, Bài 7. - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện) hoặc viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do. - viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do	
	101, 102	Kiểm tra giữa kì II		
Bài 8 Nhà văn và trang viết (12 tiết, trong đó: 6 tiết đọc và 2 tiết thực hành tiếng Việt; 2 tiết viết, 2 tiết nói và nghe, 1 tiết củng cố-mở rộng) + 01 tiết Trả	103, 104, 105	Tri thức ngữ văn. Đọc VB 1: Nhà thơ của quê hương làng cảnh Việt Nam	Năng lực - Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận. - Nhận biết được đặc điểm và chức năng của các thành phần biệt lập trong câu. - Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng	<i>Tiết Trả bài Kiểm tra giữa kì I không tính vào tổng số tiết của Bài 3</i>
	106	Thực hành tiếng Việt: Thành phần biệt lập		
	107, 108	Đọc VB 2 : Đọc văn – cuộc chơi tìm ý nghĩa		
	109	Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện)		
	110	Thực hành tiếng Việt: Thành phần biệt lập (tiếp		

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
bài Kiểm tra giữa kì		theo)	trong tác phẩm.	
	111	Trả bài Kiểm tra giữa kì	- Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội.	
	112	Đọc VB 3: Xe đêm	Phẩm chất: Yêu văn chương, trân trọng lao động sáng tạo nghệ thuật của nhà văn, nhà thơ; tôn trọng và có ý thức học hỏi cách tiếp nhận văn bản văn học của người khác.	
	113	Viết: Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện)		
	114	Nói và nghe: TB ý kiến về một vấn đề xã hội (VH trong ĐS hiện nay)		
	115	Củng cố, mở rộng		
Bài 9 Hôm nay và ngày mai (13 tiết, trong đó: 6 tiết đọc, 2 tiết thực hành tiếng Việt; 3 tiết viết, 1 tiết nói và nghe, 1 tiết củng cố, mở rộng)	116,	Tri thức ngữ văn.	Năng lực	
	117,	Đọc VB 1: Miền châu thổ sông Cửu Long cần chuyển đổi từ sống chung sang chào đón lũ	- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản giới thiệu một bộ phim và cách trình bày thông tin trong văn bản; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.	
	118	Thực hành tiếng Việt: Các kiểu câu phân loại theo mục đích nói	- Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin; đánh giá được hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ; liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.	
	119	Đọc VB 2: Choáng ngợp và đau đớn những cảnh báo từ loạt phim “Hành tinh của chúng ta”	- Nhận biết được các kiểu câu phân loại theo mục đích nói; phân biệt được câu phủ định và câu khẳng định.	
	120,	Viết: Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên	- Viết được văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên và văn bản kiến nghị về một vấn đề đời sống.	
	121	Đọc VB 3: Diễn từ ứng khẩu của thủ lĩnh da đỏ Xi-át-ton	- Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.	
	122,	Thực hành tiếng Việt: Câu phủ định và câu khẳng định	Phẩm chất: Thể hiện được thái độ quan tâm những vấn đề nóng hổi của cuộc sống với tinh thần chủ động, có trách nhiệm trước hiện tại và tương lai	
	123	Viết: Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên		
	124	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (tổ chức hợp lí nề nếp sinh hoạt của bản thân)		
125	Củng cố, mở rộng			
126				
127				
128				
Bài 10 Sách-Người bạn đồng hành (8 tiết,	129,	Tri thức ngữ văn.	Năng lực	<i>Tiết 136 chuyển thành Hoạt</i>
	130	Thách thức đầu tiên: Đọc như một hành trình	- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giới thiệu một cuốn sách.	
	131,		- Nhận biết và phân tích được vai	
	132			
133,	Viết: Thách thức thứ hai			

Tên bài/ chủ đề	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
trong đó: 4 tiết đọc; 2 tiết viết; 2 tiết nói và nghe).	134	Viết bài thuyết minh giới thiệu cuốn sách yêu thích Viết một nhan đề và sáng tạo một tác phẩm mới	trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn bản văn học. - Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong văn bản văn học.	<i>động giáo dục. (Tùy vào thời gian cho phép, tùy vào sự kết hợp các môn Sử - Địa, GDTC để phối hợp cùng thực hiện theo kế hoạch của Nhà trường)</i>
	135, 136	Nói và nghe: Về đích Ngày hội với sách	- Viết được văn bản thuyết minh giới thiệu một cuốn sách; nêu được những thông tin quan trọng, trình bày mạch lạc, thuyết phục. - Biết trình bày bài giới thiệu ngắn về một cuốn sách: cung cấp cho người đọc những thông tin quan trọng nhất; nêu được đề tài hay chủ đề của cuốn sách và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật. Phẩm chất: Yêu thích và chủ động chia sẻ những tác dụng tích cực của việc đọc sách tới cộng đồng.	
Ôn tập và kiểm tra cuối Học kì II	137	Ôn tập cuối Học kì II	Hiểu và trình bày được kiến thức về văn bản thông tin và văn bản nghị luận văn học; nhận biết và thực hành sử dụng được câu phân loại theo mục đích nói, câu khẳng định, câu phủ định. - Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 8, 9, 10. (- viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện). - viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên. - Viết bài văn thuyết minh giới thiệu một cuốn sách/ Viết văn bản kiến nghị về một vấn đề trong đời sống.	
	138, 139	Kiểm tra cuối Học kì II		
	140	Trả bài Kiểm tra cuối Học kì II		

D. Phân phối chương trình Ngữ văn 9-Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống

Tổng số tiết cả năm: 35 tuần x 4 tiết = **140** tiết.

Học kì 1: 05 bài; 18 tuần x 4 tiết = **72** tiết

Học kì 2: 05 bài; 17 tuần x 4 tiết = **68** tiết

HỌC KÌ I:

Tên chủ đề/ Bài	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Bài 1. Thế giới kì ảo	1	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Chuyện người con gái Nam Xương</i> (trích <i>Truyện kì mạn lục</i> , Nguyễn Dữ)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố trong truyện truyền kì như: không gian, thời gian, chi tiết, cốt truyện, nhân vật chính, lời người kể chuyện. - Nêu được nội dung bao quát của VB; bước đầu biết phân tích các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Vận dụng được một số hiểu biết về lịch sử văn học Việt Nam để đọc hiểu VB văn học. - Nhận biết được điển tích, điển cố và phân tích được tác dụng của chúng; nhận biết được sự khác biệt về nghĩa của một số yếu tố Hán Việt dễ nhầm lẫn. - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục. - Trình bày được ý kiến về một sự việc có tính thời sự. - Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp, thực hiện được các nhiệm vụ học tập theo nhóm. - Biết phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên các nguồn thông tin đã cho. - Trung thực trong các mối quan hệ ứng xử; yêu quý, trân trọng những con người có phẩm chất tốt đẹp. 	
	2			
	3			
	4	Thực hành tiếng Việt		
	5	Đọc VB <i>Đế chọi</i> (Bồ Tùng Linh)		
	6	Tùng Linh)		
	7	Thực hành tiếng Việt		
	8	Đọc VB <i>Sơn Tinh – Thủy Tinh</i> (trích, Nguyễn Nhưộc Pháp)		
	9	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên)		
	10			
	11			
	12	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một sự việc có tính thời sự (con người trong mối quan hệ với tự nhiên)		
Bài 7. Hồn thơ muôn điệu	13	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Tiếng Việt</i> (Lưu Quang Vũ)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố về thi luật của thơ song thất lục bát như: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ; sự khác biệt so với thơ lục bát. - Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua VB. - Nhận biết và phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của VB văn học. - Nhận biết và phân tích được tác dụng của các biện pháp tu từ: chơi chữ, điệp thanh và điệp vần. - Viết được VB nghị luận phân tích một 	
	14			
	15			
	16	Thực hành tiếng Việt		
	17	Đọc VB <i>Mưa xuân</i> (Nguyễn Bính)		
	18	(Nguyễn Bính)		
	19	Thực hành tiếng Việt		
20	Đọc VB <i>Một kiểu phát biểu luận đề độc đáo của Xuân Diệu ở bài thơ “Vội vàng”</i> (Phan Huy Dũng)			

	21	Viết: Tập làm một bài thơ tám chữ	tác phẩm văn học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mỹ của nó.	
	22	Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ		
	23	Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi. - Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp, thực hiện được các nhiệm vụ học tập theo nhóm. - Biết phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên các nguồn thông tin đã cho. - Yêu thương, đồng cảm với con người và trân trọng vẻ đẹp của cuộc sống. 	
	24	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học đã học).		
	25, 26	Kiểm tra giữa học kì I	<ul style="list-style-type: none"> - Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 1, 2. - viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên)/ viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ. 	
Bài 3. Hòn nước nằm trong tiếng mẹ cha	27	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Kim – Kiều gặp gỡ</i> (trích <i>Truyện Kiều</i> , Nguyễn Du)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện thơ Nôm như: cốt truyện, nhân vật, lời thoại. - Nhận biết và phân biệt được lời người kể chuyện và lời nhân vật; lời đối thoại và lời độc thoại trong VB truyện. - Có một số hiểu biết sơ giản về chữ viết tiếng Việt: chữ Nôm và chữ quốc ngữ. - Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục. - Biết trình bày ý kiến về một vấn đề có tính thời sự. - Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự chủ và tự học. - Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp, thực hiện được các nhiệm vụ học tập theo nhóm. - Phân tích được tình huống trong học tập; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập. - Nhận ra và điều chỉnh được những sai sót, hạn chế của bản thân khi được GV, bạn bè góp ý; chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ của người khác khi gặp khó khăn trong học tập. - Tự hào, trân trọng những di sản văn hoá, 	Thực hiện Hoạt động giáo dục (Tiết 40, thực hiện theo KHGD-PL2)
	28	VB <i>Kim – Kiều gặp gỡ</i> (trích <i>Truyện Kiều</i> , Nguyễn Du)		
	29	Thực hành tiếng Việt		
	30	Thực hành tiếng Việt		
	31	Đọc VB <i>Lục Vân Tiên đánh cướp, cứu Kiều Nguyệt Nga</i> (trích <i>Truyện Lục Vân Tiên</i> , Nguyễn Đình Chiểu)		
	32	Thực hành tiếng Việt		
	33	Thực hành tiếng Việt		
	34	Trả bài kiểm tra giữa kì I		
	35	Đọc VB <i>Tự tình (bài 2)</i> (Hồ Xuân Hương)		
	36	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của học sinh hiện nay)		
	37	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của học sinh hiện nay)		
38	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của học sinh hiện nay)			
39, 40	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề có tính thời sự trong đời sống của lứa tuổi học sinh hiện nay			
41				

		Đọc mở rộng	<p>văn học của dân tộc; có ý thức gìn giữ và phát triển tiếng Việt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cùng cố kiến thức về các thể loại văn bản đọc, kiểu bài viết, nội dung nói và nghe, kiến thức về tiếng Việt đã học từ tuần 1 đến tuần 8. - Vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học để luyện tập, củng cố kỹ năng đọc, viết, nói và nghe. - Kiểm tra kiến thức đọc – hiểu một số đoạn trích/văn bản trong/ngoài chương trình học. - Đánh giá năng lực đọc – hiểu và Viết thông qua hình thức tự luận. 	
Bài 4. Khám phá vẻ đẹp văn chương	42	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB “ <i>Người con gái Nam Xương</i> ” – một bi kịch của con người (Nguyễn Đăng Na)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được luận đề, luận điểm, lí lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong VB. - Nhận biết được vai trò của người đọc và bối cảnh tiếp nhận đối với việc đọc hiểu tác phẩm văn học; hiểu được cùng một vấn đề đặt ra trong VB, người đọc có thể tiếp nhận khác nhau. - Nhận biết được sự khác nhau giữa cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp; biết cách dùng dấu câu khi dẫn trực tiếp và gián tiếp; biết cách tham khảo, trích dẫn tài liệu để tránh đạo văn. - Viết được một VB nghị luận phân tích một tác phẩm văn học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mỹ của nó; có hiểu biết và tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, biết cách trích dẫn VB của người khác. - Biết thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi. - Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Biết đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp, thực hiện được các nhiệm vụ học tập theo nhóm. - Yêu thích việc khám phá vẻ đẹp văn chương, trân trọng lao động sáng tạo nghệ thuật của nhà văn. - Phân tích được tình huống trong học tập phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập. 	
	43			
	44			
	45	Thực hành tiếng Việt		
	46	Đọc VB <i>Từ “Thằng quý nhỏ” của Nguyễn Nhật Ánh nghĩ về những phẩm chất của một tác phẩm viết cho thiếu nhi</i> (Trần Văn Toàn)		
	47			
	48	Thực hành tiếng Việt		
13	49	Đọc VB <i>Ngày xưa</i> (Vũ Cao)	<ul style="list-style-type: none"> - Biết thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi. - Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. - Biết đặt ra mục đích giao tiếp và hiểu được vai trò quan trọng của việc đặt mục tiêu trước khi giao tiếp, thực hiện được các nhiệm vụ học tập theo nhóm. - Yêu thích việc khám phá vẻ đẹp văn chương, trân trọng lao động sáng tạo nghệ thuật của nhà văn. - Phân tích được tình huống trong học tập phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập. 	
	50	Viết: Viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (truyện)		
	51			
	52			
14	53	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (Làm thế nào để học tốt môn Ngữ văn?)		
Bài 5. Đối diện với nỗi đau	54	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Rô-mê-ô và Giu-li-ét</i> (trích, Uy-li-am Sếch-xpia)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của bi kịch như: xung đột, hành động, cốt truyện, nhân vật, lời thoại. - Nêu được những thay đổi trong suy 	
	55			
	56			

		ngữ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do VB đã học mang lại.	
57	Thực hành tiếng Việt		
58	Đọc VB <i>Lơ-xít</i> (trích, Coóc-nây)		
59		- Nhận biết được đặc điểm của câu rút gọn, câu đặc biệt và hiểu được chức năng của các kiểu câu này để sử dụng một cách hiệu quả.	
60	Thực hành tiếng Việt	- Viết được bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mỹ của nó.	
61	Đọc VB <i>Bí ẩn của làn nước</i> (Bảo Ninh)	- Biết thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.	
62	Viết: Viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (kịch)	- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tự chủ và tự học)	
63		- Biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp, thực hiện được các nhiệm vụ học tập theo nhóm.	
64		- Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề.	
65	Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học đã đọc)	- Biết làm chủ tình cảm, cảm xúc để có hành vi phù hợp trong học tập và đời sống; bình tĩnh trước những thay đổi bất ngờ của hoàn cảnh.	
66		- Coi trọng những giá trị nhân văn cao đẹp; lựa chọn hành động và cách ứng xử phù hợp để có được hạnh phúc chân chính.	
67	Đọc mở rộng	- Kiểm tra kiến thức đọc – hiểu một số đoạn trích/văn bản trong/ngoài chương trình học.	
		- Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình HK1, môn Ngữ văn lớp 9 theo phát triển năng lực của HS và theo ba nội dung: Văn bản, Tiếng Việt, Tập làm văn.	
		- Đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập văn bản của HS thông qua hình thức tự luận.	
68, 69	Ôn tập cuối học kì I	- Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 3, 4, 5.	
70, 71	kiểm tra cuối kì I	- viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của HS hiện nay)/ viết bài văn nghị luận phân tích tác phẩm văn học (truyện, kịch)	
72		- Nhận biết ưu, nhược điểm của bài kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II.	
		- Năng lực vận dụng làm bài kiểm tra	

		<i>Trả bài kiểm tra cuối kì I</i>	tổng hợp dựa trên những nhận xét, góp ý từ giáo viên và bạn bè. Năng lực làm việc theo nhóm, đọc bài viết để góp ý cho nhau, chia sẻ kinh nghiệm về bài viết thông qua việc trao đổi nhóm. - Nghiêm túc rút ra bài học cho bản thân khi nhận xét bài của mình và bài của bạn.	
--	--	-----------------------------------	--	--

HỌC KÌ II

Chủ đề/ Bài	Tiết	Nội dung	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
Bài 6. Giải mã những bí mật	73	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Ba sinh viên</i> (Cô-nan Đoi)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố trong truyện trinh thám như: không gian, thời gian, chi tiết, cốt truyện nhân vật chính, lời người kể chuyện. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức đánh giá của cá nhân do văn bản đã học mang lại. - Nhận biết được các kiểu câu ghép, kết từ để nối các vế câu ghép; biết lựa chọn câu đơn - câu ghép trong hoạt động giao tiếp. - Viết được một truyện kể sáng tạo, có thể mô phỏng một truyện đã đọc; sử dụng các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong truyện. - Biết kể một câu chuyện tưởng tượng (có bối cảnh, nhân vật, cốt truyện...) Sống trung thực, trách nhiệm; tôn trọng pháp luật. 	
	74			
	75			
	76	Thực hành tiếng Việt		
	77	Đọc VB <i>Bài hát đồng sáu xu</i> (A-ga-tha Crít-ti)		
	78			
	79			
	80	Đọc VB <i>Phạm Xuân Ân – tên người như cuộc đời</i> (Nguyễn Thị Ngọc Hải)		
	81	Thực hành tiếng Việt		
	82	Viết: Viết truyện ngắn sáng tạo (truyện có yếu tố trinh thám)		
83				
84				
	85	Nói và nghe: Kể một câu chuyện tưởng tượng		
Bài 2. Những cung bậc tâm trạng	86	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Nỗi niềm chinh phụ</i> (trích <i>Chinh phụ ngâm</i> , nguyên tác của Đặng Trần Côn, bản dịch của Đoàn Thị Điểm)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được nét độc đáo về hình thức của bài thơ thể hiện qua bố cục, kết cấu, ngôn ngữ, biện pháp tu từ. - Nhận biết và phân tích được tình cảm cảm xúc cảm hứng Chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản. - Nhận biết và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề. - Hiểu được sự phát triển của ngôn ngữ thể hiện qua những nghĩa mới của từ và từ ngữ mới; biết vận dụng để trau dồi vốn từ. - Bước đầu biết làm một bài thơ tám chữ; viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ. - Biết thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa 	
	87			
	88			
	89			
	90	Thực hành tiếng Việt		
	91	Đọc VB <i>Tiếng đàn mưa</i> (Bích Khê)		
	92			
	93	Thực hành tiếng Việt		
	94	Đọc VB <i>Một thể thơ độc đáo của người Việt</i> (Dương Lâm An)		
	95	Viết: Viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát)		
96				
97				
98,9	Nói và nghe: Thảo luận về			

	9	một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gọi ra từ tác phẩm văn học)	tuổi. - Có tình yêu đối với thơ ca và vẻ đẹp con người, cuộc sống được thể hiện trong thơ.	
Bài 8. Tiếng nói của lương tri	100	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Đấu tranh cho một thế giới hoà bình</i> (G. G. Mác-két)	- Nhận biết và phân tích được luận đề, luận điểm lý lẽ và bằng chứng tiêu biểu trong văn bản; mối liên hệ giữa luận đề, luận điểm, lý lẽ và bằng chứng; vai trò của luận điểm lý lẽ và bằng chứng trong việc thể hiện luận đề. - Biết nhận xét đánh giá tính chất đúng sai của vấn đề đặt ra trong văn bản; liên hệ được ý tưởng, thông điệp trong văn bản với bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội.	
	101			
	102			
	103	Kiểm tra giữa học kì II	- Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 6, 7. - viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống xã hội)/ viết bài văn nghị luận phân tích tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát).	
	104			
	105	Thực hành tiếng Việt	- Phân biệt cách trình bày vấn đề khách quan (chỉ đưa thông tin) và cách trình bày chủ quan (thể hiện tình cảm quan điểm của người viết). - Hiểu được nghĩa và cách dùng tên viết tắt của các tổ chức quốc tế quan trọng như UNESCO, UNICEF, WHO, WB, IMF, ASEAN, WTO...	
	106	Đọc VB <i>Biến đổi khí hậu – mối đe dọa sự tồn vong của hành tinh chúng ta</i> (An-tô-ni-ô Gu-tê-rét)		
	107			
108	Thực hành tiếng Việt			
	109	Trả bài kiểm tra giữa kì II	- Nhận biết ưu điểm, nhược điểm trong bài kiểm tra, đánh giá giữa học kì II. - Phát huy năng lực làm việc theo nhóm, đọc bài viết để góp ý cho nhau, chia sẻ kinh nghiệm về bài viết thông qua việc trao đổi nhóm.	
	110	Đọc VB <i>Bài ca chúc Tết thanh niên</i> (Phan Bội Châu)	- Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được giải pháp khả thi có sức thuyết phục. - Trình bày được ý kiến về một sự việc có tính thời sự, nghe và nhận biết được tính thuyết phục của một ý kiến chỉ ra được những hạn chế (nếu có) như lập luận thiếu logic, bằng chứng chưa đủ hay không liên quan. - Có tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng đất nước và nhân loại; sẵn sàng lên tiếng trước những vấn đề quan trọng, gay gắt.	
	111	Viết: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống xã hội)		
	112			
	113			
	114	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một sự việc có tính thời sự (trong đời sống của cộng đồng, đất nước, nhân loại)		

Bài 9. Đi và suy ngẫm	115	Tri thức Ngữ văn; Đọc VB <i>Yên Tử, núi thiêng</i> (Thi Sảnh)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giới thiệu một danh lam thắng cảnh hoặc di tích lịch sử, tác dụng của trình bày thông tin trong văn bản (trật tự thời gian, quan hệ nhân quả, các đối tượng phân loại, so sánh và đối chiếu...). - Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản; biết giải thích ý nghĩa của nhan đề và đánh giá vai trò của các chi tiết quan trọng trong văn bản. - Nhận biết và phân tích được quan hệ giữa phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ dùng để biểu đạt thông tin trong văn bản. - Hiểu được các hình thức làm biến đổi, mở rộng cấu trúc câu và ý nghĩa của chúng để vận dụng vào hoạt động tạo lập văn bản. - Viết được bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh họa. - Thuyết minh được (dưới hình thức nói) một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử, có sử dụng các sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh minh họa. - Tự hào về vẻ đẹp muôn màu của đất nước và truyền thống lịch sử anh hùng của dân tộc; có ý thức giữ gìn những di sản quý báu do ông cha để lại và bảo vệ vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. 	
	116			
	117			
	118	Thực hành tiếng Việt		
	119	Đọc VB <i>Văn hoá hoa – cây cảnh</i> (Trần Quốc Vượng)		
	120			
	121	Thực hành tiếng Việt		
	122	Đọc VB <i>Tình sông núi</i> (Trần Mai Ninh)		
	123	Viết: Viết bài thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử		
	124			
125				
126	Nói và nghe: Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử			
	127	Đọc mở rộng		
	128	Ôn tập học kì II	<ul style="list-style-type: none"> - củng cố kiến thức về các thể loại hoặc loại VB đọc, kiểu bài viết, nội dung nói và nghe và kiến thức tiếng Việt. - Vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học để luyện tập, củng cố kĩ năng đọc, viết, nói và nghe. - Năng lực tổng hợp kiến thức đã học kì II. Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản. 	
	129			
	130 131	Kiểm tra cuối học kì II	<ul style="list-style-type: none"> - Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 8, 9, 10. - viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử. 	
Bài 10. Văn học – lịch sử	132	Đọc: Thách thức đầu tiên	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được một số hiểu biết lịch sử văn học Việt Nam để đọc hiểu văn bản văn học. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm của bài phỏng vấn; chỉ ra được mối quan 	
	133			
	134			
	135			

tâm hồn	136	Viết: Thách thức thứ hai	<p>hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên hệ, vận dụng được các điều đã học từ văn bản để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống. - Viết được một quảng cáo hoặc tờ rơi về một sản phẩm hay một hoạt động, sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ. - Tiến hành được một cuộc phỏng vấn ngắn, xác định được mục đích, nội dung và cách thức phỏng vấn. - Yêu mến và trân trọng vẻ đẹp, giá trị của nền văn học dân tộc. 	
	137			
	138	Nói và nghe: Về đích <i>Ngày hội với sách</i>		
	139			
	140	<i>Trả bài kiểm tra cuối học kì II</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết ưu, nhược điểm của bài kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II. - Năng lực vận dụng làm bài kiểm tra tổng hợp dựa trên những nhận xét, góp ý từ giáo viên và bạn bè. Năng lực làm việc theo nhóm, đọc bài viết để góp ý cho nhau, chia sẻ kinh nghiệm về bài viết thông qua việc trao đổi nhóm. 	

2. Kiểm tra, đánh giá định kì:

2.1 Ngữ văn 6:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 12 (Dự kiến, thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	<p>Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 1 và Bài 2.</p> <p>Viết: Viết lại câu chuyện truyền thuyết/ cổ tích</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tự luận - Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 16 (Dự kiến, thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	<p>Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 3, Bài 4 và Bài 5.</p> <p>Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân</p> <p>Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tự luận - Viết trên giấy
Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 27 (Dự kiến, thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	<p>Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu, tri thức tiếng Việt thuộc Bài 6 và Bài 7.</p> <p>Viết: Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng trong đời sống</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tự luận - Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 34 (Dự kiến, thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	<p>Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu, tri thức Tiếng Việt thuộc Bài 8, Bài 9 và Bài 10.</p> <p>Viết: Kể lại được một trải nghiệm của bản thân/ Thuyết minh thuật lại một sự kiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tự luận - Viết trên giấy

2.2 Ngữ văn 7:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
------------------------	-----------	---------------	---------------------	---------------

giá	(1)			
Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 12 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 1 và Bài 2. Viết: viết đoạn văn ghi lại cảm xúc một đoạn thơ, bài thơ / viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong 1 tác phẩm văn học	- Tự luận - Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 16 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 3, Bài 4 và Bài 5. Viết: viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.	- Tự luận - Viết trên giấy
Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 27 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu, tri thức tiếng Việt thuộc Bài 6 và Bài 7. Viết: viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành) hoặc viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử	- Tự luận - Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 34 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu, tri thức Tiếng Việt thuộc Bài 8, Bài 9 và Bài 10. Viết: viết bài văn trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối) hoặc viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động hoặc viết bài văn phân tích một nhân vật văn học yêu thích trong cuốn sách đã đọc.	- Tự luận - Viết trên giấy

2.3 Ngữ văn 8:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 12 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 1 và Bài 2. Viết: viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích, lịch sử)/ Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (Thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt ĐL)	- Tự luận - Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 16 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 3, Bài 4 và Bài 5. Viết: viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với cộng đồng, đất nước)/ Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (thơ trào phúng)/ viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (một thói xấu của con người trong xã hội hiện đại).	- Tự luận - Viết trên giấy
Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 27	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu, tri thức	- Tự luận

kỳ 2		(Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	tiếng Việt thuộc Bài 6 và Bài 7. Viết: viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện/ viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do	- Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 34 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu, tri thức Tiếng Việt thuộc Bài 8, Bài 9 và Bài 10. Viết: viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện/ viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên/ viết bài văn thuyết minh giới thiệu một cuốn sách/ Viết văn bản kiến nghị về một vấn đề trong đời sống.	- Tự luận - Viết trên giấy

2.4 Ngữ văn 9:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	90 phút	Tuần 12 (Dự kiến; thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	Đọc: phạm vi tri thức đọc hiểu và tri thức tiếng Việt thuộc Bài 1 và Bài 2. Viết: viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ/ viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (con người trong mối quan hệ với tự nhiên).	- Tự luận - Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	90 phút	Tuần 16 (Dự kiến, thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	- Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 3, 4, 5. - viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống của HS hiện nay)/ viết bài văn nghị luận phân tích tác phẩm văn học (truyện, kịch)	- Tự luận - Viết trên giấy
Giữa Học kỳ 2	90 phút	Tuần 27 (Dự kiến, thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	- Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 6, 7. - viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết (trong đời sống xã hội)/ viết bài văn nghị luận phân tích tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát).	- Tự luận - Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 2	90 phút	Tuần 34 (Dự kiến, thực hiện theo văn bản chỉ đạo)	- Những yêu cầu cần đạt về năng lực Đọc hiểu và phẩm chất thuộc Bài 8, 9, 10. - viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh hay một di tích lịch sử.	- Tự luận - Viết trên giấy

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có):

1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Đối tượng bồi dưỡng: HSG lớp 6, 7, 8, 9

- Số lượng: Mỗi khối từ 10-15 HS

- Kế hoạch bồi dưỡng: theo kế hoạch chung của Nhà trường

- Thời gian thực hiện: từ tháng 10/2023 đến trước thời điểm học sinh đi thi.

2. Tăng cường đối với lớp 9:

- Đối tượng: Học sinh lớp 9
- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch chung của Nhà trường.
- Thời lượng: Theo kế hoạch chung của Nhà trường.
- Tài liệu giảng dạy: Tài liệu chung của nhóm Ngữ văn 9.

Liên Chiểu, ngày 11 tháng 9 năm 2024

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Đã ký)

(Đã ký)

Trương Thị Thủy

Nguyễn Hồng Hiền